

Số: 14247/TTr-UBND

Đồng Nai, ngày 20 tháng 11 năm 2020

TỜ TRÌNH
V/v Báo cáo tài chính nhà nước
tỉnh Đồng Nai năm 2019

Kính gửi: Hội đồng nhân dân tỉnh Đồng Nai.

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 77/2015/QH13 ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Kế toán số 88/2015/QH13 ngày 20/11/2015

Căn cứ Luật ngân sách nhà nước số 83/2015/QH13 ngày 25/6/2015;

Căn cứ Nghị định số 25/2017/NĐ-CP ngày 14/3/2017 của Chính phủ về Báo cáo tài chính nhà nước

Căn cứ Nghị định số 31/2017/NĐ-CP ngày 23/3/2017 của Chính phủ Ban hành quy chế lập, thẩm tra, quyết định kế hoạch tài chính 05 năm địa phương, kế hoạch đầu tư công trung hạn 05 năm địa phương, kế hoạch tài chính ngân sách nhà nước 03 năm địa phương, dự toán và phân bổ ngân sách địa phương, phê chuẩn quyết toán ngân sách địa phương hằng năm;

Căn cứ Thông tư số 133/2018/TT-BTC ngày 28/12/2018 của Bộ Tài chính hướng dẫn lập Báo cáo tài chính nhà nước.

Ủy ban nhân dân tỉnh kính trình Hội đồng nhân dân tỉnh về Báo cáo tài chính nhà nước tỉnh Đồng Nai năm 2019 như sau:

Phần thứ nhất

**CĂN CỨ PHÁP LÝ LẬP BÁO CÁO TÀI CHÍNH NHÀ NƯỚC
TỈNH 2019; BỐI CẢNH KINH TẾ XÃ HỘI VÀ KẾT QUẢ THỰC HIỆN
NHIỆM VỤ TÀI CHÍNH NHÀ NƯỚC CỦA TỈNH**

I. CĂN CỨ PHÁP LÝ

- Căn cứ Luật Kế toán số 88/2015/QH13 ngày 20/11/2015; Nghị định số 25/2017/NĐ-CP ngày 14/3/2017 của Chính phủ về Báo cáo tài chính nhà nước, từ năm 2019, Hệ thống Kho bạc nhà nước (KBNN) có trách nhiệm tổng hợp, lập Báo cáo tài chính nhà nước toàn quốc và báo cáo tài chính nhà nước tỉnh. Cụ thể, tại Điều 30 Luật Kế toán 2015 quy định:

“Việc lập báo cáo tài chính nhà nước được thực hiện như sau:

a) Bộ Tài chính chịu trách nhiệm lập báo cáo tài chính nhà nước trên phạm vi toàn quốc, trình Chính phủ để báo cáo Quốc hội; chỉ đạo Kho bạc Nhà nước chủ trì, phối hợp với cơ quan tài chính lập báo cáo tài chính thuộc phạm vi địa phương, trình Ủy ban nhân dân cấp tỉnh để báo cáo Hội đồng nhân dân cùng cấp;

4. Báo cáo tài chính nhà nước được lập và trình Quốc hội, Hội đồng nhân dân cùng với thời điểm quyết toán ngân sách nhà nước theo quy định của Luật ngân sách nhà nước...”

- Theo quy định tại Điều 19 Nghị định số 25/2017/NĐ-CP ngày 14/3/2017 của Chính phủ về Báo cáo tài chính nhà nước, Báo cáo tài chính nhà nước tỉnh Đồng Nai được lập theo số liệu tài chính năm 2019. Theo đó, UBND tỉnh đã chỉ đạo Kho bạc Nhà nước Đồng Nai và Sở Tài chính, các đơn vị có liên quan để thực hiện việc lập, tổng hợp báo cáo tài chính nhà nước tỉnh 2019 để Ủy ban nhân dân tỉnh báo cáo Hội đồng nhân dân tỉnh.

- Việc thuyết minh, đánh giá một số nội dung trọng yếu liên quan đến báo cáo tài chính nhà nước tỉnh 2019 để trình báo cáo Hội đồng nhân dân tỉnh còn được căn cứ vào Nghị quyết số 141/NQ-HĐND ngày 7/12/2018 của HĐND tỉnh về việc quyết định dự toán ngân sách nhà nước tỉnh Đồng Nai và phương án phân bổ ngân sách cấp dưới của tỉnh Đồng Nai năm 2019.

II. BỐI CẢNH KINH TẾ XÃ HỘI VÀ KẾT QUẢ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ TÀI CHÍNH NHÀ NƯỚC 2019

Năm 2019 là năm bản lề của việc thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế xã hội của đất nước nói chung và của tỉnh Đồng Nai nói riêng. Với sự cố gắng nỗ lực của toàn hệ thống chính trị, nền kinh tế xã hội Việt Nam đã đạt được những kết quả toàn diện.

Năm 2019 là năm thứ hai thực hiện việc lập, tổng hợp báo cáo tài chính nhà nước tỉnh. Đây là nội dung mới và khó đối với cả các nước đã phát triển trên thế giới. Tại Việt Nam, việc tổng hợp báo cáo tài chính nhà nước nói chung và báo cáo tài chính nhà nước tỉnh nói riêng được thực hiện trong bối cảnh phạm vi khu vực nhà nước rộng, sử dụng những chế độ kế toán, báo cáo khác nhau, trình độ nhận thức và áp dụng nghiệp vụ kế toán, công nghệ thông tin còn khác nhau nên số liệu trên báo cáo tài chính nhà nước còn chưa đầy đủ, thống nhất; các nội dung giải trình, phân tích trình báo cáo Hội đồng nhân dân tỉnh còn chưa thực sự đầy đủ, toàn diện, đòi hỏi thời gian để tiếp tục hoàn thiện.

Phần thứ hai

VỀ BÁO CÁO TÀI CHÍNH NHÀ NƯỚC TỈNH ĐỒNG NAI 2019

I. SỐ LIỆU BÁO CÁO TÀI CHÍNH NHÀ NƯỚC

Các số liệu và phân tích, giải trình chi tiết theo các Phụ lục đính kèm số I, II, III, IV ban hành kèm theo Nghị định số 25/2017/NĐ-CP ngày 14/3/2017 của Chính phủ.

1. Báo cáo tình hình tài chính nhà nước:

1.1 Tổng tài sản: 73.367.904 triệu đồng; trong đó:

- Tài sản ngắn hạn: 29.481.581 triệu đồng chiếm 40,2% tổng tài sản.
- Tài sản dài hạn: 43.886.323 triệu đồng chiếm tỷ trọng 59,8% tổng tài sản

1.2 Tổng nguồn vốn: 69.487.796 triệu đồng; trong đó:

- Nợ phải trả: 3.880.109 triệu đồng.
- Nguồn vốn hình thành tài sản : 17.136.469 triệu đồng.
- Nguồn vốn khác: 15.339.685 triệu đồng.
- Thặng dư/thâm hụt lũy kế: 37.011.641 triệu đồng.

Báo cáo tài chính nhà nước năm 2019 của tỉnh chưa trình bày chỉ tiêu tài sản kết cấu hạ tầng và nguồn hình thành tài sản tương ứng do đến thời điểm này thông tin tài sản công của địa phương vẫn chưa nhập được đầy đủ vào Cơ sở dữ liệu quốc gia do Cục Quản lý công sản theo dõi, quản lý nên hệ thống Tổng Kế toán chưa thể hoàn thiện, chuẩn hóa để tổng hợp trình bày trên báo cáo tài chính nhà nước.

2. Báo cáo Kết quả hoạt động tài chính:

2.1 Tổng doanh thu: 29.281.478 triệu đồng, trong đó:

- Doanh thu thuộc ngân sách nhà nước: 28.628.489 triệu đồng chiếm 97,8% tổng doanh thu. Doanh thu thuộc ngân sách nhà nước chủ yếu là doanh thu từ thuế (chiếm 49%) và doanh thu khác (chiếm 42%), *trong đó tiền thu trúng đấu giá quyền sử dụng đất và thu tiền sử dụng đất chiếm tỷ trọng lớn, đạt 5.243.498 triệu đồng (chiếm 37,4% doanh thu từ thuế).*

- Doanh thu không thuộc ngân sách nhà nước: 652.999 triệu đồng chiếm tỷ trọng rất nhỏ trong tổng doanh thu tài chính

2.2 Tổng chi phí: 11.762.045 triệu đồng, trong đó:

- Chi phí từ nguồn ngân sách nhà nước: 7.785.750 triệu đồng chiếm 66,2% tổng chi phí. Trong chi phí từ nguồn ngân sách nhà nước thì tiền lương, tiền công chiếm 71,6%.

- Chi phí từ nguồn ngoài ngân sách nhà nước: 3.976.295 triệu đồng.

Doanh thu và chi phí của hoạt động ngoài ngân sách nhà nước còn chiếm tỷ trọng nhỏ. Điều này phản ánh các khoản thu chi ngân sách nhà nước vẫn là hoạt động tài chính chủ yếu của nhà nước

2.3 Thặng dư trong năm: 17.519.433 triệu đồng phản ánh kết quả tích cực trong hoạt động tài chính nhà nước của tỉnh năm 2019. Đây là một trong những nguồn lực tài chính quan trọng phục vụ việc thực hiện các nhiệm vụ kinh tế xã hội của tỉnh trong những năm tiếp theo.

3. Báo cáo Lưu chuyển tiền tệ:

Báo cáo lưu chuyển tiền tệ của tỉnh năm 2019 được phân loại luồng tiền theo 3 hoạt động: Hoạt động chủ yếu, hoạt động đầu tư và hoạt động tài chính. Luồng tiền chi ra được thể hiện bởi số tiền âm trên báo cáo.

- Hoạt động tài chính là các hoạt động tạo ra sự thay đổi về quy mô và cơ cấu vốn chủ sở hữu và vốn vay của nhà nước trên địa bàn toàn tỉnh. Hoạt động tài chính của tỉnh Đồng Nai năm 2019 với chi phí là 852.269 triệu đồng, chiếm 1 tỷ lệ rất nhỏ so với hoạt động chủ yếu (6%) là dòng tiền thu vào.

- Hoạt động đầu tư là hoạt động mua sắm, xây dựng, thanh lý, chuyển nhượng các tài sản dài hạn và các khoản đầu tư khác của toàn bộ các đơn vị công trên địa bàn tỉnh là 5.503.685 triệu đồng, chiếm 38,5% so với hoạt động chủ yếu là dòng tiền thu vào.

- Hoạt động chủ yếu là các hoạt động chủ yếu phát sinh từ những hoạt động cơ bản tạo ra tiền của nhà nước trên địa bàn tỉnh. Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động chủ yếu năm 2019 là 14.301.166 triệu đồng.

4. Thuyết minh báo cáo tài chính nhà nước.

Theo quy định, Thuyết minh báo cáo tài chính nhà nước tỉnh bao gồm 2 phần: Phần thuyết minh (phần lời) và phần số liệu. Phần thuyết minh nêu một số các nội dung liên quan để làm rõ hơn về tình hình kinh tế xã hội, các nguyên tắc, phương pháp kế toán, tổng hợp số liệu...

Phần số liệu nhằm nêu chi tiết hơn các thông tin trên 3 Báo cáo tài chính nhà nước.

5. Giải trình một số khác biệt trọng yếu giữa báo cáo tài chính nhà nước tỉnh Đồng Nai và báo cáo quyết toán ngân sách nhà nước tỉnh Đồng Nai 2019.

Do phạm vi và phương pháp lập báo cáo tài chính nhà nước khác với báo cáo quyết toán ngân sách nhà nước nên số liệu trên báo cáo tài chính nhà nước và Báo cáo quyết toán ngân sách nhà nước có nhiều điểm khác biệt giữa các chỉ tiêu, cung cấp những cách nhìn khác nhau giữa số liệu tài chính nhà nước và ngân sách nhà nước.

Một số khác biệt trọng yếu giữa các chỉ tiêu như sau:

- Khác biệt giữa số liệu doanh thu thuộc ngân sách nhà nước và số thu ngân sách nhà nước 2019:

Phần lớn chủ yếu do khác biệt khi phản ánh số liệu thuế. Trong đó, doanh thu ngân sách nhà nước phản ánh số liệu thực thu và phải thu phát sinh trên quyết định của cơ quan thuế trong năm 2019 (doanh thu dồn tích), trong khi đó số quyết toán thu ngân sách nhà nước 2019 phản ánh số thực thu ngân sách nhà nước 2019 (bao gồm cả số thực thu của các quyết định thuế năm trước). Ngoài ra, một số khoản thu trên quyết toán ngân sách nhà nước không được phản ánh vào doanh thu của báo cáo tài chính nhà nước (thu kết dư, thu chuyển nguồn, thu bổ sung cân đối từ ngân sách cấp dưới nộp lên ...).

- Khác biệt giữa số chi phí từ nguồn ngân sách nhà nước 2019 và số liệu chi ngân sách nhà nước năm 2019:

Khoản chi đầu tư phát triển, chi chuyển nguồn sang năm sau, chi trả nợ gốc trên quyết toán ngân sách nhà nước không được ghi nhận là chi phí báo cáo tài chính nhà nước; khoản chi bổ sung quỹ dự trữ tài chính, bổ sung cho ngân sách cấp dưới trên quyết toán ngân sách nhà nước là giao dịch nội bộ và bị loại trừ khi tổng hợp báo cáo tài chính nhà nước. Trên báo cáo tài chính nhà nước các khoản chi đầu tư được phản ánh là tài sản (xây dựng cơ bản dở dang và tài sản dài hạn khác tùy thuộc vào chế độ kế toán mà Ban Quản lý dự án áp dụng)

Khoản chi thường xuyên chỉ được phản ánh 1 phần vào chi phí trên báo cáo tài chính nhà nước: các khoản chi cho lĩnh vực an ninh, quốc phòng, chi cho các đơn vị trung ương đóng trên địa bàn tỉnh không được phản ánh vào báo cáo tài chính nhà nước tỉnh (sẽ được tổng hợp trên báo cáo tài chính nhà nước toàn quốc); khoản chi mua sắm tài sản cố định của các đơn vị nhà nước 1 phần được phản ánh vào giá trị tài sản cố định trên Báo cáo tình hình tài chính, một phần phản ánh là chi phí hao mòn của tài sản cố định được trích dần theo từng năm.

- Khác biệt giữa số thặng dư (thâm hụt) và kết dư ngân sách nhà nước năm 2019:

Thặng dư tài chính nhà nước năm 2019 là 17.519.432 triệu đồng, còn kết dư ngân sách năm 2019 trên Quyết toán ngân sách nhà nước địa phương là 5.405.116 triệu đồng.

Từ sự khác biệt về doanh thu với thu ngân sách nhà nước, chi phí với chi NSNN nêu trên dẫn đến sự khác biệt về số liệu giữa thặng dư và kết dư ngân sách nhà nước 2019.

II. KIẾN NGHỊ, BÁO CÁO HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH

Năm 2019 là năm thứ hai hệ thống KBNN lập báo cáo tài chính nhà nước nói chung và báo cáo tài chính nhà nước tỉnh nói riêng. Đây là một nội dung nghiệp vụ mới và khó đối với khu vực nhà nước và cơ quan quản lý, đơn vị dự toán trong việc lập và tổng hợp, phân tích số liệu tài chính nhà nước. Vì vậy, một số nội dung, số liệu được tổng hợp từ các cơ quan đơn vị còn chưa được đầy

đủ, nhất là các số liệu về tài sản cố định (tài sản kết cấu hạ tầng đường bộ...), cần phải tiếp tục cập nhật, điều chỉnh. Ủy ban nhân dân tỉnh sẽ tiếp tục chỉ đạo KBNN, Sở Tài chính và các đơn vị liên quan phối hợp chặt chẽ để thực hiện tốt công tác lập báo cáo tài chính nhà nước tỉnh trong những năm tiếp theo, làm căn cứ góp phần thực hiện tốt công tác quản lý tài chính ngân sách trên địa bàn.

Trên đây là báo cáo tài chính nhà nước tỉnh Đồng Nai 2019, Ủy ban nhân dân tỉnh kính trình Hội đồng nhân dân xem xét./.

Nơi nhận:

- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Các Đại biểu HĐND tỉnh;
- Chủ tịch và các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Ban Kinh tế - Ngân sách HĐND tỉnh;
- Văn phòng HĐND tỉnh;
- Kho bạc Nhà nước tỉnh;
- Sở Tài chính;
- UBND các huyện, thành phố;
- Lưu: VT, KTNS.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



(Handwritten signature)

Nguyễn Quốc Hùng